

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày: 05 - 01 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mậu Hiệu và ông Lê Ngọc Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Dương Đại Phong, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Kh, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1981 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ Phạm Thị H và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03/01/2006, bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã xóa án tích; Ngày 02/6/2016, bị Công an huyện Lệ Thủy xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Lê Văn B, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1972 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X và bà Phạm Thị H; có vợ Hoàng Thị L và 05 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/5/2020, bị Công an huyện Lệ Thủy xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay, có mặt.

3. Võ Quốc H, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1986 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Trung T, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quốc B và bà Nguyễn Thị T; có vợ Hoàng Thị B và 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay, có mặt.

4. Lê Thị D, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1989 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Hoàng Thị Đ; có chồng Lê Minh Th và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay, có mặt.

5. Dương Thị X, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1970 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thiện V (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có chồng Võ Văn D và 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Võ Văn D, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Anh Trần Viết Ch, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi ăn sáng và ngồi chơi tại quán nhà của Võ Quốc H ở thôn Tr, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; đến khoảng 11 giờ, ngày 19/10/2022, Võ Quốc H cùng với Trần Văn Kh, Lê Văn B, Dương Thị X, Lê Thị D rủ nhau đánh bạc, cả nhóm đồng ý. Võ Quốc H ra quán lấy 01 bộ bài Tu lơ khơ màu đỏ, gồm 52 quân bài và 01 cái chắn, rồi cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào 03 cây có tổ ăn tiền.

Cách thức đánh như sau: Trước khi đánh, những người chơi quy ước với nhau: Mỗi người chơi đặt ra giữa sòng bài số tiền 50.000 đồng (gọi là tiền mậu), sau đó

mỗi người được chia 03 quân bài, những người chơi kiểm tra bài, người chia bài đánh trước với số tiền tối thiểu 50.000 đồng, tối đa không quá 200.000 đồng (gọi là tiền tố), những người chơi tiếp theo có thể đánh hoặc không đánh. Nếu những người chơi tiếp theo không đánh thì người đánh đầu tiên sẽ thắng với toàn bộ số tiền đã đặt trên ván bài và ván bài đó kết thúc. Nếu những người tiếp theo đánh thì sẽ đặt số tiền tương ứng với số tiền người chơi đầu tiên đã đặt và đặt thêm số tiền cần đánh để những người tiếp theo có cơ sở đánh. Nếu không có ai đánh nữa, những người chơi lật bài ra kiểm tra. Bài người nào có số điểm cao nhất thì sẽ thắng toàn bộ số tiền đã đặt trên ván bài, nếu khi kiểm tra bài có hai hay ba người có số điểm bài bằng nhau, thì chia hai tổng số tiền trên ván bài đã đặt để những người có số điểm thấp hơn có cơ sở đặt tiền chơi tiếp (gọi là châu). Khi đánh tiếp nếu có hai hay ba người có số điểm bằng nhau thì tiếp tục châu, nếu không có ai đánh thì những người đang chơi với nhau lật bài để kiểm tra, người có điểm cao nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền trên ván bài, nếu hai hay ba người bằng điểm nhau thì số tiền trên ván bài đó sẽ được chia đều cho những người chơi và kết thúc ván bài đó.

Cách tính điểm như sau: Trong quá trình đánh Xam là lớn nhất, đến là Liêng, tiếp đến là Ba tây và cuối cùng là tính điểm (09 điểm là cao nhất). Xam là 03 quân bài bằng nhau, lớn nhất là 03 bài quân A (Át) và nhỏ nhất là 03 quân bài 2; Liêng là 03 quân bài liên tiếp nhau, lớn nhất là Q, K, A và nhỏ nhất là A, 2, 3; 09 điểm là cao nhất, trong đó các quân bài có hình người được tính là 10 điểm, còn các quân bài từ 2 đến 10 được tính theo số điểm ghi trên quân bài, riêng quân bài A được tính 01 điểm.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác của Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy, tuần tra, kiểm soát, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Quốc H, Trần Văn Kh, Dương Thị X, Lê Thị D và thu giữ tang vật, riêng Lê Văn B bỏ trốn, sau đó ra đầu thú.

Cơ quan điều tra tạm giữ 01 bộ bài Tu lơ khơ màu đỏ, 01 cái chặn, tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 700.000 đồng, tạm giữ tại Trần Văn Kh 8.350.000 đồng, tại Võ Quốc H 500.000 đồng, tại Lê Thị D 7.000.000 đồng, tại Dương Thị X 01 cái ví màu đen và 5.820.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKSNDLT ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Trần Văn Kh; áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Lê Văn B; áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X, xử phạt:

Trần Văn Kh từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng; xử phạt tiền Trần Văn Kh từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng;

Lê Văn B từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; xử phạt tiền Lê Văn B từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng;

Võ Quốc H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

Lê Thị D từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

Dương Thị X từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ màu đỏ, 01 cái chăn, 01 cái ví màu đen; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 22.370.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng các bị cáo đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ, ngày 19/10/2022, Võ Quốc H cùng với Trần Văn Kh, Lê Văn B, Dương Thị X, Lê Thị D đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh bài cào 03 cây có tổ ăn tiền. Tổng số tiền Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X sử dụng để đánh bạc trong vụ án là 22.370.000 đồng. Trong đó, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 700.000 đồng, thu giữ số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc tại Trần Văn Kh số tiền 8.350.000 đồng, tại Lê Thị D số tiền 7.000.000 đồng, tại Dương Thị X số tiền 5.820.000 đồng, tại Võ Quốc H số tiền

500.000 đồng; Lê Văn B khai nhận đánh bạc với số tiền 1.650.000 đồng và đã thua hết số tiền mang theo. Vì vậy, hành vi của Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X đã phạm vào tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo biết rõ Nhà nước cấm đánh bạc, nhưng vì động cơ cá nhân, các bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm nhưng trong quá trình thực hiện tội phạm các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức; các bị cáo cùng rủ nhau tham gia đánh bạc nên tất cả các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Về nhân thân: Trần Văn Kh không có tiền án, tiền sự nhưng ngày 03/01/2006, bị Tòa án nhân dân quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 02/6/2016, bị Công an huyện Lệ Thủy xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, mặc dù đã được xóa án tích và đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng thể hiện nhân thân không tốt. Đối với Lê Văn B, bị Công an huyện Lệ Thủy xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 07/5/2020, mặc dù đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng thể hiện nhân thân không tốt. Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X chưa có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trần Văn Kh có bố là ông Trần Văn Th là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Lê Văn B sau khi bỏ trốn đã đầu thú, được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đầu thú theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo đều có từ 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, trong đó B có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; H, D, X có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Kh có 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Trần Văn Kh đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa án tích và tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Lê

Văn B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa án tích và tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho các bị cáo cải tạo tại địa phương và áp dụng hình phạt bổ sung hình phạt tiền đối với các bị cáo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung; trong đó bị cáo Kh và B có nhân thân không tốt, vì vậy, cần xử phạt bị cáo Kh và B mức án nghiêm khắc hơn và chịu hình phạt tiền cao hơn so với các bị cáo khác.

[5] Trong vụ án, Võ Quốc H sử dụng 01 chăn, 01 bộ bài Tu lơ khơ và tham gia đánh bạc với Trần Văn Kh, Lê Văn B, Lê Thị D, Dương Thị X tại phòng bếp nhà của mình nhưng không thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên hành vi của H không cấu thành tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ, 01 cái chăn các bị cáo sử dụng đánh bạc, 01 ví màu đen không có giá trị; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 22.370.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là phù hợp với quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D, Dương Thị X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X phạm vào tội Đánh bạc.

Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn Kh 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng. Xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với Trần Văn Kh số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

Giao Trần Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với Lê Văn B số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

Giao Lê Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Võ Quốc H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với Võ Quốc H số tiền 10.000.000đ (Mười triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

Giao Võ Quốc H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị D 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với Lê Thị D số tiền 10.000.000đ (Mười triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

Giao Lê Thị Doan cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Dương Thị X 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với Dương Thị X số tiền 10.000.000đ (Mười triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

Giao Dương Thị X cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách đối với Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X là ngày tuyên án sơ thẩm (05/01/2023) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách, thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ, 01 cái chăn và 01 ví màu đen.
- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 22.370.000 đồng.

Các vật chứng nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc các bị cáo Trần Văn Kh, Lê Văn B, Võ Quốc H, Lê Thị D và Dương Thị X mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/01/2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, CA huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Phú Thủy, huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA.

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn